

**THÔNG BÁO**  
**KẾ HOẠCH VẬN HÀNH - KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA**  
**LƯỚI ĐIỆN PHÂN PHỐI TỈNH HẢI DƯƠNG**  
**TUẦN 45 NĂM 2024**

Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch vận hành tháng 11 năm 2024 của Công ty Điện lực Hải Dương;

Căn cứ các kế hoạch sửa chữa lưới điện; Kế hoạch và tiến độ các dự án Đầu tư xây dựng của Công ty Điện lực Hải Dương; Kế hoạch thí nghiệm các thiết bị dự kiến thực hiện trong tuần 45 năm 2024;

Căn cứ giấy đăng ký cắt điện tuần 45 năm 2024 của các đơn vị quản lý vận hành;

Căn cứ dự báo tình hình thời tiết, nhu cầu sử dụng điện của các thành phần phụ tải trên lưới điện phân phối của Công ty Điện lực Hải Dương.

Công ty ĐL Hải Dương thông báo Kế hoạch vận hành - Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện phân phối tỉnh Hải Dương tuần 45 năm 2024 với các nội dung chính như sau:

**I. Tình hình vận hành trong tuần trước (Tuần W-1)**

**1. Phụ tải**

STT	HTĐ	Tuần (W-1)
1	A ngày max (kWh)	21.612.863
2	A ngày min (kWh)	15.580.851
3	A Ngày TB (kWh)	19.482.296
4	Pmax (MW)	1060
5	Pmin (MW)	536,9

*Ghi chú: Số liệu trên bao gồm công suất và sản lượng của khách hàng.*

**2. Tình hình mang tải đường dây, máy biến áp**

**2.1. Đường dây mang tải  $\geq 80\%$**

**Đường dây 110kV**

STT	Đường dây	I <sub>tt</sub> (A)	I <sub>đm</sub> (A)	% mang tải	Thời gian	Nguyên nhân
	Không					

**Đường dây trung áp**

STT	Đường dây	I <sub>tt</sub> (A)	I <sub>đm</sub> (A)	% mang tải	Thời gian	Nguyên nhân
1	474E8.5	247	270	89.8%	21/10	Cấp hỗ trợ ĐZ471E8.27
2	471E8.6	290	345	84.1%	22/10	Phụ tải tăng cao
3	372E8.7	305	380	80.3%	27/10	Cấp hỗ trợ ĐZ373E8.7
4	373E8.13	317	380	83.4%	21/10	Phụ tải tăng cao vào cao điểm

### 2.2. Máy biến áp mang tải $\geq 80\%$

STT	TBA	MBA	I <sub>tt</sub> (A)	I <sub>đm</sub> (A)	% mang tải	Thời gian	Nguyên nhân
1	E8.7	T1	294	316	93.0%	26/10	Cấp hỗ trợ phục vụ tách MBA T2E8.7 công tác
2	E8.7	T1	255	316	80.7%	27/10	Cấp hỗ trợ phục vụ tách MBA T2E8.7 công tác
3	E8.11	T1	254	316	80.4%	23/10	Phụ tải tăng cao

### 2.3. Khu vực điện áp thấp

STT	TBA	U <sub>tt</sub> (kV)	U <sub>đđ</sub> (kV)	%	Thời gian	Nguyên nhân
	-	-	-	-	-	-

### 3. Hạn chế tải

Lý do	Số lần	Thời gian (giờ)	Lý do chính
Thiếu nguồn	-	-	-
Role tần số F81	-	-	-
Quá tải thiết bị	-	-	-

### II. Dự báo nhu cầu phụ tải điện tuần (W+1) và (W+2) năm 2024 của PC Hải Dương:

STT	Tuần	Tuần 45/2024 (từ 04/11-10/11/2024)	Tuần 46/2024 (từ 11/11-17/11/2024)
1	A ngày max (kWh)	21.800.000	21.500.000
2	A ngày min (kWh)	18.200.000	18.000.000
3	A ngày TB (kWh)	20.500.000	20.000.000
4	Pmax (MW)	1100	1150

5	Pmin (MW)	620	610
---	-----------	-----	-----

**III. Dự kiến điện năng và công suất phát của các NMD có công suất đặt từ 30MW trở xuống đấu nối lưới điện phân phối: Không có.**

**IV. Phương thức kết dây cơ bản lưới điện tuân 45/2024:**

**1. Phương thức kết dây lưới 110kV**

TT	Tên đường dây	Cấp	Trạm 110kV	Ghi chú
1	ĐZ 172E8.24 - 171E8.1	÷	TC C11E8.1 (T1+T4)	MC 112E8.1 cắt, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 176A80 - 172E8.1			
	ĐZ 171E8.13 - 173E8.1			
	ĐZ 174E8.11 - 175E8.1			
	ĐZ 172E8.16 - 174E8.1	÷	TC C12E8.1 (T2+T3)	
2	ĐZ 178E5.9 - E8.2	÷	(T1+T5)E8.2	DCL 112- 1E8.2 cắt
	ĐZ 171E8.17 - E8.2	÷	(T2+T3)E8.2	
3	ĐZ 171A80 - 172E8.4	÷	(T1 + T2) E8.4	DCL 112-1, 112-2 đóng
4	ĐZ 173A80 - 171E8.5	÷	(T1+T2) E8.5	MC 112E8.5, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E8.18 - 172E8.5			
5	ĐZ 173A8.25 - 171E8.6	÷	(T1+T2) E8.6	MC 112E8.6, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 174A8.25 - 172E8.6			
	ĐZ 173E8.16 - 173E8.6			
	ĐZ 175E8.20 - 174E8.6			
	ĐZ 176E8.20 - 175E8.6			
	ĐZ 174E8.16 - 176E8.6			
6	ĐZ 173E8.11 - 172E8.7	÷	(T1+T2) E8.7	MC 112E8.7, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E8.7 - 174E8.3	÷		
7	ĐZ 175E5.9 - 171E8.8	÷	(T1+T2+T3) E8.8	MC 112E8.8, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 172E8.10 - 172E8.8			
8	ĐZ 171E8.12 - 171E8.10	÷	(T1+T3)E8.10	MC112E8.10 cắt DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 172E8.8 - 172E8.10	÷	T2E8.10	
9	ĐZ 171E8.9 - 171E8.11	÷	(T1+T2)	MC 112E8.11,

TT	Tên đường dây	Cấp	Trạm 110kV	Ghi chú
	ĐZ 172E8.9 - 172E8.11		E8.11	DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 172E8.7 - 173E8.11			
	ĐZ 175E8.1 - 174E8.11			
10	ĐZ 171E8.10 - 171E8.12	÷	(T1+T2+T3) E8.12	MC 112E8.12, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 176E5.9 - 172E8.12			
	ĐZ 171E8.20 - 173E8.12			
	ĐZ 172E8.20 - 174E8.12			
11	ĐZ 173E8.1 - 171E8.13	÷	(T1+T2) E8.13	MC 112E8.13, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 174E8.9 - 172E8.13			
12	ĐZ 172E8.3 - 172E8.14	÷	(T1+T2) E8.14	MC 112E8.14, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E8.14 - 173E8.9	÷		
13	ĐZ 172E8.26 - 171E8.15	÷	(T1+T2) E8.15	MC112E8.15; DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E28.12 - 172E8.15	÷		
14	ĐZ 174E8.1 - 172E8.16	÷	(T1+T2) E8.16	MC 112E8.16, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 173E8.6 - 173E8.16			
	ĐZ 176E8.6 - 174E8.16			
15	ĐZ 177E5.9 - 172E8.17	÷	(T1+T2+T3+T4) E8.17	MC112E8.17, DCL 112-1, 112- 2 đóng
	ĐZ 171E8.17 - E8.2			
16	ĐZ 172E8.5 - 171E8.18	÷	T1E8.18	MC 112E8.18, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 181E5.9 - 172E8.18			
17	ĐZ 177E2.1 - 171E8.19	÷	(T1+T2) E8.19	DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 172E11.6 - 172E8.19			
18	ĐZ 176E28.1 - 171E8.21	÷	(T1+T2) E8.21	MC 112E8.21, DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E8.26 - 172E8.21			
19	ĐZ 173E8.20 - 171E8.22	÷	T1E8.22	DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 174E8.23 - 172E8.22			
20	ĐZ 174E8.20 - 172E8.23	÷	T1E8.23	DCL174-1 cắt DCL 112-2 đóng
	ĐZ 172E8.22 - 174E8.23			

TT	Tên đường dây	Cấp	Trạm 110kV	Ghi chú
21	ĐZ 175A80 - 171E8.24	÷	T1E8.24	DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E8.1 - 172E8.24			
22	ĐZ 175E8.9 - 173E8.26	÷	TC C11 E8.26 (T1)	MC 112E8.26; DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E8.26 - 172E8.21	÷		
	ĐZ 176E8.9 - 174E8.26	÷	TC C12 E8.26 (T2)	
	ĐZ 172E8.26 - 171E8.15	÷		
23	ĐZ 174A80 - 171E8.27	÷	T1E8.27 (Cộng Hòa 2)	DCL 112-1, 112-2 đóng
	ĐZ 171E5.23 - 172E8.27			
24	ĐZ 180A80 - 171A8.25	NĐ Phả Lại - NĐ Hải Dương		
	ĐZ 181A80 - 172A8.25			

## 2. Phương thức kết dây lưới điện trung áp

TBA/MBA	ĐZ	Cấp điện	Phương thức cấp điện
T1E8.1	371	÷	CD301-0, CD77 Nam Đồng, CD02 Đò Hàn
	377	÷	CD307-6E8.1, CD374-7/25 (LL 374E8.11-377E8.1), CD377-7/24 Minh Tân, CD N. Minh Tân A
	373	÷	CD373-7/28A (Đang tách dự phòng)
	374	÷	CD374-7/22
	376	÷	CD307-6E8.1, CD371-7/64
	378	÷	CD378-7/03 N. Cụm CN Gia Lộc, CD378-7A/47 (LL 378E8.1-378E8.13), CD378-7/21 N. Nghiên Phán, CD378-7/110 (CD378-7/149 cũ)
	483	÷	CD483-7/03 N.CN Ngô Quyền, CDPT 473-7C/RMU Lilama, CD483-7(A+B)/03 N.Tuệ Tĩnh, CD483-7(A+B)/09 Bà Triệu, CD01 Bùi Thị Xuân, CD07 BTX, CD483-7(A+B)/45 đi Bình Lâu 2, CD483-7(A+B)/47
	485	÷	CD483-7(A+B)/45 đi Bình Lâu 2, DPT 485-7C/RMU Cầu Phú Tảo 1, Lèo cột 04 nhánh Gia Lộc
T2E8.1	476	÷	DPT 474-7/17 đi ĐĐ 01 An Phát, DPT 471-7/19 đi ĐĐ 02 An Phát
	478	÷	DPT 478-7/01 N. NM nước, CD475-7(A+B)/70 Bến Hàn, CD475-7/58 Đình Văn Tả
	480	÷	CD 475-7(A+B)/70 Bến Hàn, CD472-7(A+B)/62 Vũ Văn Dũng
	484	÷	Gạch Ceramic
T3E8.1	471	÷	Ford, DPT 471-7/19 đi ĐĐ 02 An Phát, MC472 tại RMU Cty Ford

	473	÷	CD462-7(A+B)/09 đi N.Cụm CN Ngô Quyền, CD483-7/03 N. Cụm CN Ngô Quyền, DPT 473-7C/RMU Lilama, CD483-7(A+B)/TBA Nhà Tang Lễ, CD 483-7(A+B)/03 N.Tuệ Tĩnh, CD483-7B/TBA In 2, DCL473-7B/TBA Nguyễn Trãi, CD 462-7A/Kios Tỉnh ủy 1, 462-7B/TBA Sở GD, DPT 473-7E/Trần Hưng Đạo 2, DPT 473-7A/Thành Ủy, CD19 (LL 462-477E8.1)
	475	÷	Nước VN, CDPT 475-7/06 N. KCN Việt Hòa
	477	÷	DCL473-7B/TBA Nguyễn Trãi, CD39, CD01 Bùi Thị Xuân, CD19 (LL 462-477E8.1), CD477-7(A+B)/24 (LL 477E8.1-475E8.13)
<b>T4E8.1</b>	474	÷	CD19, DPT 474-7/17 đi ĐĐ 01 An Phát, CD460-7(A+B)/54 Tân Dân, MC472 tại RMU Cty Ford
	460	÷	CD460-7(A+B)/54 Tân Dân, DPT 478-7/01 N. NM nước
	462	÷	CD462-7A+B/09 đi N.Cụm CN Ngô Quyền, DCL483-7B/TBA In 2, CD472-7/11 Nguyễn Công Hoan, DPT 473-7A/Thành Ủy, DCL 462-7B/TBA Sở GD
	490	÷	Đại học Y
	486	÷	CD488-7B/08 N. BV2 (BVT1 cũ), CD23
	488	÷	CD32 TNC, CD483-7(A+B)/09 Bà Triệu, CD488-7B/08 N. BV2 (BVT1 cũ)
<b>T1E8.4</b>	371	÷	CD371-7/94 Mật Sơn (LL 371E8.4-373E8.5), CD375-7E8.5, CD371-7/02 N. Hợp Tiến, CD118 Quốc Tuấn, CD371-7A/01-371E8.24, CD371-7B/01E8.24
	475	÷	CD475-7B/01 (LL 475-470E8.4), CD475-7/1A (LL 475-470E8.4), CD475-7C/02 (LL 475-470E8.4), CD476-7/64 Chí Minh
<b>T2E8.4</b>	470	÷	CD472-7B/01 (LL 472-470E8.4), CD475-7B/01 (LL 475-470E8.4), CD475-7C/02 (LL 475-470E8.4), CD470-7/24 N. Phả Lại 6, CD475-7/1A (LL 475-470E8.4)
	472	÷	CD472-7B/01 (LL 472-470E8.4), CD470-7/24 N. Phả Lại 6, CD472-7/98 (LL 472E8.4-472E8.5)
<b>T1E8.5</b>	371	÷	Rec 371/109 Hoàng Tiến
	373	÷	CD371-7/94 Mật Sơn (LL 371E8.4-373E8.5)
	375	÷	Cát
	471	÷	CD471-7/93 Đền Cao, CD471-7/23 (LL 471-474E8.5)
	473	÷	CD476-7/01 (LL 476-473E8.5), CD472-7B/01 (LL 473-472E8.5), CD473-7A/03 (LL 474-473E8.5), CD473-7B/16 Nguyễn Đình Viên (LL 473-472E8.5), Mỏ Đất
<b>T2E8.5</b>	472	÷	CD472-7B/01 (LL 473-472E8.5), CD473-7B/16 Nguyễn Đình Viên (LL 473-472E8.5), CD472-7/33 (LL 472-476E8.5), CD472-7/98 (LL 472E8.4-472E8.5),

	474	÷	CD478-7B/01 (LL 474-478E8.5), CD471-7/23 (LL 471-474E8.5), CD474-7/20
	476	÷	CD476-7/01 (LL 476-473E8.5), CD472-7/33 (LL 472-476E8.5), CDPT478-7A/RMU Hùng Vương 2, CD476-7/64 Chí Minh
	478	÷	CD478-7B/01 (LL 474-478E8.5), CDPT478-7A/RMU Hùng Vương 2, CD473-7/08 Lạc Sơn (LL 473E8.24-478E8.5), CD478-7(A+B)/44 Tân Dân, CD471-7/00 Đông Á 1, 471-7B/01 Đông Á 1
<b>T1E8.6</b>	371	÷	CD307-1E8.6, CD01 Thượng Quận, CD133, Rec 373/93 Phạm Thái
	373	÷	CD81 Nam Đồng, CD N. Nghĩa Mỹ, CD28 Lý Văn, CD373-7A/36 N. Hồng Lạc
	375	÷	CD305-4E8.6, CD92, CD01 Tuabin-375E8.6
	377	÷	CD307-1, CD28 Lý Văn, CD78
<b>T2E8.6</b>	471	÷	CD40A, KCN Lai Vu
	476	÷	CD40B, KCN Lai Vu
	370	÷	CD01 Thượng Quận, CD375-7/72 Long Xuyên, CD38 N. Hải Phòng, CD373-7/11 N. Cầu Phú Thái, CD199, C209, CD12 Móc Lò
	372	÷	C209, CD372-7/09 N. Cầu Phú Thái 2
	374	÷	CD305-4E8.6, CD374-7/52 Tuấn Việt
<b>T1E8.7</b>	373	÷	CD303-1, CD376-7B/12 (LL 376 - 373E8.7), CD379-7/12 Sumidenso, CD377-7/152 Thống Kênh, CD377-7/37 N. Quảng Nghiệp, CD378-7/110 (CD378-7/149 cũ)
	375	÷	CD377-7/55 N. Phụ Rực, CD377-7/127 Quang Rực, CD TT Ninh Giang 7, CD375-7/22 Triều Trái
	377	÷	DPT 370-7/48 (LL 370-377E8.7), CD377-7/127 Quang Rực
	379	÷	Sumidenso, CD379-7/12 Sumidenso
<b>T2E8.7</b>	370	÷	CDPT 370-7/1A (LL 370-372E8.7), CDPT370-7/48 (LL 370-377E8.7), CDPT 372-7/59 Hồng Đức - Tân Phong, CD377-7/55 N. Phụ Rực, CD370-7/213 My Động
	372	÷	CD301-3, CDPT370-7/1A (LL 370-372E8.7), CDPT372-7/59 Hồng Đức - Tân Phong, CD82
	376	÷	CD376-7B/12 (LL 376-373E8.7), CD376-7/70 N. Minh Đức
<b>T1E8.10</b>	371	÷	CD06 (LL 371-385E8.10), Lò cột 13 - 385E8.10
	373		CD373-7/02 (LL 373-375E8.10), CD374-7/21 (LL 373-374E8.10), Rec 373/93 Phạm Thái
	375	÷	CD373-7/02 (LL 373-375E8.10), CD XMTTC 3 - 375E8.10, CD38 N. Hải Phòng, DPT 375-7/72 Long Xuyên
	377	÷	CD377-7B/01 (LL 377-374E8.10), CD133, CD184-7, Rec 371/109 Hoàng Tiến

<b>T2E8.10</b>	372	÷	CD371-7/01 TBA Phú Sơn, XMPT
	374	÷	CD377-7B/01 (LL 377-374E8.10), CD374-7/21 (LL 373-374E8.10), XMTC 3, CD XMTC 3 - 375E8.10
	376	÷	Tân Nguyên
<b>T3E8.10</b>	381	÷	Tân Nguyên
	385	÷	CD06 (LL 371-385E8.10), CD371-7/01 TBA Phú Sơn, Cầu Đá Vách
<b>T1E8.11</b>	471	÷	CD471-7B/01 (LL 471-473E8.11), CD475-7(A+B)/44, CD473-7A/01 N. Quảng Cư, DPT 473-7A/RMU Đại An 8
	473	÷	CD471-7B/01 (LL 471-473E8.11), CD476-7(A+B)/44, CD473-7A/01 N. Quảng Cư
	475	÷	CD15
	477	÷	CD477-7B/01 (LL 477-480E8.11), CD477-7(A+B)/38, CD475-7/23
	479	÷	Kefico 2
	483	÷	CD481-7B/01 (LL 481-483E8.11), CD477-7(A+B)/38, CD48, CD32 TNC, CD471 -7(A+B)/190 Liên Hồng
	481	÷	CD 481-7B/01 (LL 481-483E8.11), CDPT 475-7/06 N. KCN Việt Hòa, CD48, CD23
	371	÷	Lèo 09, CD371-7/64, CD371-7/21 N. B75, CD371-7A/64 N. Kênh Vàng, CLB75
	373	÷	Lèo 09, CD370-7/60 (LL 373E8.11-370E8.15)
<b>T2E8.11</b>	372	÷	Cắt
	374	÷	Lèo 09, CD374-7/25 (LL 374E8.11-377E8.1), CD374-7/22, CD374-7/69 (CD59 cũ), CD373-7/28A - 373E8.1, CD373-7/34A - 373E8.1, CD371-7/21 N. B75
	470	÷	SD Global, CD476-7/20-476E8.26, CD477-7/55
	472	÷	CD15, CD475-7/23
	474	÷	CD 474-7C/01 XN6, MC474A/RMU14 N. XN6; MC 474A/RMU06 N. XN6, DPT 474-7C/RMU 01 N. XN6
	476	÷	DPT 474-7B/RMU 1A N. XN6, CD19
	478	÷	Kefico
	480	÷	CD477-7B/01 (LL 477-480E8.11), MC 474A/RMU06 N. XN6, CD480-7/84, DPT 473-7A/RMU Đại An 8
<b>T1E8.13</b>	371	÷	Cắt
	373	÷	CD374-7B/01 (LL 374-373E8.13), CD373-7/02 (LL 373-376E8.13), CD373-7/121 Quang Phục, CD377-7/37 N. Quảng Nghiệp
	471	÷	Gạch Ngọc Sơn
	473	÷	CD405-3, CD23, CD19 BTXuân, CD07 BTXuân



	475	÷	CD405-3, CD475 -7(A+B)/03, CD477-7(A + B)/24 (LL 477E8.1- 475E8.13), CD19 BTXuân
<b>T2E8.13</b>	470	÷	CD470-7/01 (LL 470-476E8.13), CD488 -7(A+B)/43, CD471-7/151, CD480-7/84
	476	÷	CD470-7/01 (LL 470-476E8.13), DPT 485-7C/RMU Cầu Phú Tảo 1, CD483-7/TBA Lê Thanh Nghị, CD23, CD475-7(A+B)/03, CD473-7(A+B)/47
	372	÷	CD302-4/12, CD372-7/23, CD372-7/60A, DCL 372-7/90
	374	÷	CD302-4/12, CD372-7/23, CD372-7/60A, CD372-7/01 Đông Lĩnh - Ngọc Lộ, CD100 Tiên Tiến, CD N. Nghĩa Mỹ, CD374-7B/01 (LL 374-373E8.13)
	376	÷	Cty Tân Hưng
	378	÷	CD378-7A/47, CD378-7/21 Nghiên Phấn, CD378-7/03 N. Cụm CN Gia Lộc, Lèo 04 nhánh Gia Lộc
<b>T1E8.14</b>	472	÷	CD402-4/02, CD472-7/59
	474	÷	CD402-4/02, CD401-4, CD474-7(A+B)/80, CD474-7(A+B)/54 N. Chi Bắc, CD474-7(A+B)/06 N. Công Tiêu Lâm
	476	÷	CD476-7/04 (LL476-473E8.14), CD473-7/17 (LL 473-476E8.14), CD66 Minh Tân, CD476-7(A+B)/120
	471	÷	CD401-4, CD471-7/151
	473	÷	CD476-7/04 (LL476-473E8.14), CD473-7/17 (LL 473-476E8.14), CD474-7(A+B)/80, CD474-7(A+B)/54 N. Chi Bắc, CD474-7(A+B)/06 N. Công Tiêu Lâm
	475	÷	CD472-7/59, CD476-7(A+B)/120
<b>T2E8.14</b>	371	÷	CD301-5, CD307-1, CD82
	373	÷	CD305-3, CD377-7/131 Vạc
	375	÷	CDPT 45 Bằng Bộ
	377	÷	CD307-1, CD377-7/152 Thống Kênh
<b>T1E8.15</b>	371	÷	CD379-7B/01, CD371-7/05 (LL 371-373E8.15), CD371-7/44, CD67-1, CD67-2, CD371-7/05A N. Bình Giang
	373	÷	CD377-7B/01 (LL 377-373E8.15), CD371-7/05 (LL 371-373E8.15), CD371-7/44
	375	÷	CD377-7B/02 (LL 375-377E8.15), CD371-7/24 N. Bình Giang
	377	÷	CD377-7B/02 (LL 375-377E8.15), CD377-7/131 Vạc, CD377-7/01 Hồng Khê
	379	÷	CD379-7B/01 (LL 379-371E8.15), CD379-7/04
	370	÷	CD370-7/60, DPT 379-7/01 N. Trại Vịt
<b>T2E8.15</b>	472	÷	CD473-7(A+B)/22 (LL 473E8.21-472E8.15), CD471-7(A+B)/18 (LL 471-472E8.15)
	474	÷	CD474-7(A+B)/13, CD475-7(B+C)/01 (LL 474-475E8.14)

	476	÷	CD473-7(A+B)/13, CD476-7/15 (LL 476E8.15 - 470E8.26)
	471	÷	CD474-7(A+B)/13 (LL 474-471E8.15), CD471-7(A+B)/18 (LL 471-472E8.15)
	473	÷	CD473-7(A+B)/13
	475	÷	CD475-7(B+C)/01 (LL 474-475E8.14), CD475-7(A+B)/02
	477	÷	CD473-7/01E8.26, Rec 474/15, CD477-7/55
<b>T1E8.16</b>	471	÷	CD40A, KCN Nam Sách
	473	÷	CD40B, KCN Nam Sách
	475	÷	CD472-7/58 Đinh Văn Tả
	472	÷	CD472-7/08 (LL 472- 475E8.16), CD472-7(A+B)/62 Vũ Văn Dũng, CD472-7(A+B)/06 Nguyễn Công Hoan, DPT 473-7E/Trần Hưng Đạo 2, CD472-7/11 Nguyễn Công Hoan, CD39
<b>T2E8.16</b>	372	÷	CD302-4, CD02 Đò Hàn, CD24 N. Chu Đậu, CD93 Tăng Âm, CD N. Minh Tân A
	374	÷	CD302-4, CD78, CD373-7/33 (LL 373-376E8.16), CD01 Phú Nguyên
	376	÷	CD373-7/09 (LL 373-376E8.16), CD376-7/31 đi TBA An Phát NM6, CDPT 01 Phú Nguyên, CD371-7/09 An Phát Xanh
	371	÷	CD100 Tiên tiến, CD77 Nam Đồng, CD81 Nam Đồng
<b>T1E8.19</b>	373	÷	CD373-7B/01 (LL 373-372E8.19), DPT 371-7/29 N. Văn Tố, CD373-7/121 Quang Phục, CD376-7/70 N. Minh Đức, CD373-7/128 Đò Bầu
	375	÷	CD373-7B/01 (LL 373-372E8.19), CD375-7/22 Triều Trái
	471	÷	CD470-7B/01 (LL 470-471E8.19), CD470-7/16 An Quý
<b>T2E8.19</b>	372	÷	CD373-7B/01 (LL 373-372E8.19), DPT 371-7/29 N. Văn Tố, Lèo C21, Lèo 01
	470	÷	CD470-7B/01 (LL 470-471E8.19), CD470-7/16 An Quý
<b>T1E8.21</b>	371	÷	ĐVN3, CD377-7/47 Đông Giao, CD377-7/60 (LL 371E8.15-377E8.21)
	373	÷	CD379-7/05 (LL 379E8.15-373E8.1), CD375-7/23 (LL 373-375E8.21), CD373-7/66, CD373-7/98 (LL 373E8.21-374E8.1), CD371-7A/64 Kênh Vàng
	375	÷	DPT375-7/02 (LL 375-377E8.21), CD375-7/23 (LL 373-375E8.21)
	377	÷	DPT375-7/02 (LL 375-377E8.21), CD377-7/47 Đông Giao
<b>T2E8.21</b>	471	÷	DPT473-7B/01 (LL 471-473E8.21)
	473	÷	CDPT473-7B/01 (LL471-473E8.21), CD473-7(A+B)/09 (LL473-475E8.21), CD473-7/10
	475	÷	CD473-7(A+B)/09 (LL473-475E8.21), CD472-7B/02 (LL472-475E8.21)

	470	÷	CD472-7B/01 (LL470-472E8.21), CD473-7/10, CD473-7(A+B)/22 cũ (LL473E8.21-472E8.15)
	472	÷	CD472-7B/01 (LL470-472E8.21), CD472-7B/02 (LL472-475E8.21)
<b>T1E8.22</b>	371	÷	CD371-7B/01 (LL 371-373E8.22), CD374-7/52 Tuấn Việt, CD01 Tuabin - 375E8.6, Tuabin
	373	÷	CD371-7B/01 (LL 371-373E8.22), CD373-7/02 N. An Thái 1, CD373-7/07 N. Kim Liên 3, CD377-7/31 N. Kim Liên 5, CD12 Móc Lò, CD92, CD373-7/17 N. Kim Liên 2, CD373-7/11 N. Cầu Phú Thái, CD372-7/09 N. Cầu Phú Thái 2
	375	÷	CD377-7B/01 (LL 377-375E8.22), CD375-7C/146 Đình Giọng
	377	÷	CD377-7B/01 (LL 377-375E8.22), CD375-7C/146 Đình Giọng, CD373-7/02 N. An Thái 1, CD377-7/31 N. Kim Liên 5, CD373-7/07 N. Kim Liên 3, CD377-7/34 N. Kim Liên 1
	471	÷	B. Ứng Kim Đỉnh
<b>T1E8.23</b>	373	÷	CD373-7B/01 (LL 373-375E8.23), CD379-7B/TD31 E8.23, DCL 372-7/90, CD372-7/52 Thanh Bình - Cẩm Ché, CD373-7/128 Đồ Bàu
	375	÷	CD373-7B/01 (LL 373-375E8.23), CD372-7/52 Thanh Bình - Cẩm Ché, CD373-7A/36 N. Hồng Lạc, CD372-7/01 Đông Lĩnh - Ngọc Lộ
	379	÷	TD31, CD379-7B/TD31E8.23
<b>T1E8.24</b>	371	÷	CD371-7A/01E8.24
	373	÷	CD371-7B/01 (LL 371-373E8.24), CD118 Quốc Tuấn, CD371-702 N. Hợp Tiến, CD93 Tăng Âm
	471	÷	CD471-7B/01 (LL471-473E8.24), CD478-7(A+B)/44 Tân Dân
	473	÷	CD471-7B/01 (LL 471-473E8.24), CD473-7/08 Lạc Sơn (LL 473E8.24-478E8.5), CD471-7/93 Đền Cao, CD471-7/00 Đông Á 1, CD471-7B/01 Đông Á 1
<b>T1E8.26</b>	371	÷	CD374-7/69 (CD59 cũ)
	373	÷	CD371-7/04 (LL 379E8.15-373E8.26), CD379-7/01 N.Trại Vịt, CD379-7/05 (LL 379E8.15-373E8.1)
	375	÷	CD373-7/01 N. Cẩm Đông, CD377-7/01 Hồng Khê
	471	÷	CD474-7B/01 (LL471-474)E8.26, CD475-7/37 (LL471E8.26-475E8.15)
	473	÷	CD473-7/01
<b>T2E8.26</b>	470	÷	CD476-7/15 (LL 476E8.15-470E8.26), CD475-7/43 (LL 475-476E8.15), CD476-7(A+B)/44, MC 474A/RMU14 nhánh XN6
	472	÷	CD475-7(A+B)/02 (LL 475E8.15-472E8.26), CD475-7/43 (LL 475-476E8.15), CD475-7(A+B)/44
	474	÷	CD474-7B/01 (LL 471-474)E8.26, Rec 474/15

	476	÷	CD476-7B/01 (LL 476E8.26-476E8.15), CD476-7/20
<b>T1E8.27</b>	471	÷	CD474-7/20, CD473-7/22 (LL 473-474E8.5)
<b>E8.3</b>	374	÷	CD370-7/213 My Động (CD527 cũ)
	376	÷	CDPT 45 Bằng Bộ
	475	÷	CD66 Minh Tân
<b>E28.12</b>	371	÷	CD 371-7/25 N. đi Hải Dương
	372	÷	CD371-7/05A N. Bình Giang, CD371-7/24 N. Bình Giang
<b>E2.11</b>	371	÷	Tiền Trung



**EVN NPC**  
**PC HAI DUONG**

**V. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, thời gian và phạm vi dự kiến ngừng giảm cung cấp điện trong tuần 45/2024:**

**1- Lịch ngừng giảm cung cấp điện các đường dây và thiết bị:**

TT	Tên đường dây hoặc thiết bị để công tác	Đơn vị đăng ký	Đơn vị công tác	Thời gian dự kiến ngừng giảm	Lý do ngừng giảm	Khu vực mất điện
1	Tại các vị trí cột: 14, 19, 20, 21, 24, 25 đường trục 473E8.5	ĐL Chí Linh	Đội thi công Hotline Hải Dương	08 <sup>00</sup> ÷ 12 <sup>30</sup> Ngày 04/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đang mang điện với nội dung: Lắp biển báo pha bằng phương pháp Hotline tại các vị trí cột 14, 19, 20, 21, 24, 25 đường trục lộ 473E8.5	Không
2	Tại các vị trí cột: 02, 06, 07, 08 nhánh Việt Tiên Sơn ∈ĐZ473E8.5	ĐL Chí Linh	Đội thi công Hotline Hải Dương	08 <sup>00</sup> ÷ 11 <sup>00</sup> Ngày 05/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đang mang điện với nội dung: Lắp biển báo pha bằng phương pháp Hotline tại các vị trí cột 02, 06, 07, 08 nhánh Việt Tiên Sơn ∈ĐZ473E8.5	Không
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ371E8.4 từ sau CD 7/26 (CD371-7/23 theo số mới) ÷ CD371-7/64 Sen</li> <li>• ĐZ475E8.4 từ sau CD475-7/24 TĐC Phả Lại ÷ CD475-7/1A nhánh LL475-470E8.4, CD476-7/64 Chí Minh</li> </ul>	ĐL Chí Linh	ĐL Chí Linh	06 <sup>00</sup> ÷ 13 <sup>00</sup> Ngày 05/11	<p>ĐL Chí Linh thi công hạng mục SCTX 2024 “Sửa chữa ĐZ22kV nhánh Kim Sơn lộ 475E8.4, ĐZ371E8.4 từ cột 89-94 và các nhánh TM Sao Đỏ HD, Lilama lộ 371E8.4” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay thế dây dẫn AC95 cũ nhánh Thương mại Sao Đỏ HD ∈ 371E8.4 vận hành lâu năm bằng dây AC70 mới từ cột điểm đầu (cột 40 ∈ 371E8.4) đến cột 03, dài 160m. (Tại cột 40 lộ 371E8.4 đi chung cột với lộ 475E8.4)</li> <li>+ Thay thế 52 quả sứ đứng 35kV, ty sứ cũ bằng 52 quả sứ đứng 35kV, ty sứ mới tại các vị trí cột 01, 02, 03, 04, 05 nhánh Thương mại Sao Đỏ HD lộ 371E8.4</li> </ul>	Một phần khu vực phường Văn An - TP Chí Linh

4	ĐZ371E8.14 từ sau CDPT371-7/02 nhánh Bom Đức Xương ÷ hết nhánh	ĐL Gia Lộc	Công ty cổ phần đầu tư phát triển năng lượng Quảng An	06 <sup>00</sup> ÷ 08 <sup>00</sup> 14 <sup>30</sup> ÷ 17 <sup>30</sup> Ngày 06/11	<p>Công ty cổ phần đầu tư phát triển năng lượng Quảng An thi công công trình “Di chuyển ĐZ35kV để GPMB dự án đầu xây dựng khu dân cư mới tại hai xã Đồng Quang và Đức Xương, huyện Gia Lộc” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Từ 06h00 ÷ 08h00:</b> Tháo lèo, hạ dây nhánh An Vệ 2 tại giàn TBA An Vệ ∈ ĐZ371E8.14. Tách ĐZ nhánh An Vệ 2 06h00 ÷ 17h30 để thực hiện các công việc: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tại cột 02 nhánh An Vệ 2: Lắp bổ sung 01 bộ chụp cột LT03m, thay thế xà, sứ, phụ kiện mới.</li> <li>+ Tại cột 03 nhánh An Vệ 2: Trồng cột 2LT18m mới thay thế cột 03 nhánh An Vệ 2 cũ; Lắp đặt 01 bộ CDLD, CSV, lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và đấu nối cáp ngầm di chuyển mới từ cột 03 nhánh An Vệ 2 trồng mới đến TBA An Vệ 2. (Sử dụng cáp ngầm loại Cu/XLPE-3x120mm<sup>2</sup>, dài 428m).</li> <li>+ Thay thế dây dẫn từ cột 02 đến cột 03 trồng mới nhánh An Vệ 2 bằng dây dẫn AC50, dài 94m.</li> <li>+ Thu hồi toàn bộ cột, phụ kiện, dây dẫn từ cột 03 đến cột 08 nhánh An Vệ 2.)</li> <li>+ Tại giàn TBA An Vệ 2: Tận dụng lại toàn bộ các thiết bị đặt bổ sung 01 bộ CDLD, CSV, lắp đặt xà, sứ, phụ kiện để nối cáp ngầm di chuyển mới từ cột 03 nhánh An Vệ 2 đến đi nhánh TBA Thôn Đôn</li> <li>+ Phần ĐZ nhánh Thôn Đôn: Thu hồi toàn bộ cột, phụ kiện, dây dẫn từ cột 01 đến 04 nhánh Thôn Đôn; Trồng cột 04 nhánh Thôn Đôn mới (2LT16m) thay thế cột 04 cũ; Lắp đặt 01 bộ CDLD, CSV, xà, sứ, phụ kiện và đấu nối cáp ngầm từ giàn TBA An Vệ 2 đến cột 04 nhánh Thôn Đôn trồng mới (Sử dụng cáp ngầm loại Cu/XLPE/ PVC-3x120mm<sup>2</sup>, dài 302m); Tận dụng lại dây dẫn AC50 để đấu nối từ cột 04 nhánh Thôn Đôn trồng mới đến cột 05 và đến TBA Thôn Đôn.</li> </ul> </li> </ul>	Một phần khu vực các xã Quang Minh, Đức Xương, Đồng Quang - huyện Gia Lộc
---	--	------------	---	--	---	---

					(Lưu ý: Đảm bảo khoảng cách an toàn hành lang lưới điện áp đối với ĐZ110kV giao chéo đi trên khoảng cột 04-05 n Thôn Đôn lộ 371E8.14) <b>• Từ 14h30 ÷ 17h30:</b> Kéo dài căng dây, đầu lại lều nhánh An Vệ 2 tại giàn TBA An Vệ ∈ ĐZ371E8.14	
5	ĐZ373E8.7 từ sau CD373-7/02 nhánh Hội Xuyên ÷ hết nhánh	ĐL Gia Lộc	ĐL Gia Lộc & Xí nghiệp dịch vụ điện lực Hải Dương	08 <sup>00</sup> ÷ 12 <sup>00</sup> Ngày 06/11	ĐL Gia Lộc phối hợp với Xí nghiệp dịch vụ điện lực Hải Dương thí nghiệm theo CBM cấp độ 2 tại tủ RMU Thị trấn và tủ RMU Thị trấn 11 ∈ ĐZ373E8.7	Một phần Thị trấn Gia Lộc - huyện Gia Lộc
6	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ471E8.14 từ sau CDPT+CDCL471-7(A+B)/152 ÷ CDPT+CDCL471-7(A+B)/190 Liên Hồng (Phương thức hiện đang được cấp từ ĐZ470E8.13)</li> <li>• ĐZ488E8.1 từ sau CDPT+CDCL488-7(A+B)/43 ÷ CDPT+CDCL471-7(A+B)/190 Liên Hồng (Phương thức hiện đang được cấp từ ĐZ483E8.11)</li> </ul>	ĐL Gia Lộc	ĐL Gia Lộc & Xí nghiệp dịch vụ điện lực Hải Dương	14 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 06/11	ĐL Gia Lộc phối hợp với Xí nghiệp dịch vụ điện lực Hải Dương thí nghiệm theo CBM cấp độ 2 tại CDPT 471-7A/190 Liên Hồng ∈ ĐZ471E8.14	Một phần khu vực phường Thạch Khôi, xã Liên Hồng, Khu phía Nam - TP Hải Dương

7	Tại cột 18 ∈ĐZ483E8.1	ĐLTP Hải Dương	Đội thi công Hotline Hải Dương	08 <sup>00</sup> ÷ 10 <sup>10</sup> Ngày 06/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đ mang điện tại vị trí cột 18∈ĐZ483E8.1 với các nội dung: + Phiên 1: Thay chốt chẻ pha dưới cùng bằng phương pháp hotline. + Phiên 2: Thay chốt chẻ pha giữa bằng phương pháp hotl + Phiên 3: Thay chốt chẻ pha trên cùng bằng phương pháp hotline.	Không
8	Tại cột 21 ∈ĐZ483E8.1	ĐLTP Hải Dương	Đội thi công Hotline Hải Dương	10 <sup>20</sup> ÷ 12 <sup>30</sup> Ngày 06/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đ mang điện tại vị trí cột 21∈ĐZ483E8.1 với các nội dung: + Phiên 1: Thay chốt chẻ pha dưới cùng bằng phương pháp hotline. + Phiên 2: Thay chốt chẻ pha giữa bằng phương pháp hotl + Phiên 3: Thay chốt chẻ pha trên cùng bằng phương pháp hotline.	Không
9	Tại cột 22 ∈ĐZ483E8.1	ĐLTP Hải Dương	Đội thi công Hotline Hải Dương	08 <sup>00</sup> ÷ 10 <sup>10</sup> Ngày 07/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đ mang điện tại vị trí cột 22∈ĐZ483E8.1 với các nội dung: + Phiên 1: Thay chốt chẻ pha dưới cùng bằng phương pháp hotline. + Phiên 2: Thay chốt chẻ pha giữa bằng phương pháp hotl + Phiên 3: Thay chốt chẻ pha trên cùng bằng phương pháp hotline.	Không
10	Tại cột 26 ∈ĐZ483E8.1	ĐLTP Hải Dương	Đội thi công Hotline Hải Dương	10 <sup>20</sup> ÷ 12 <sup>30</sup> Ngày 07/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đ mang điện tại vị trí cột 26∈ĐZ483E8.1 với các nội dung: + Phiên 1: Thay chốt chẻ pha dưới cùng bằng phương pháp hotline. + Phiên 2: Thay chốt chẻ pha giữa bằng phương pháp hotl + Phiên 3: Thay chốt chẻ pha trên cùng bằng phương pháp hotline.	Không



11	ĐZ372E8.19 ÷ CD373-7B/01 (LL373-372E8.19), CDPT372-7/01 nhánh Công Lạc, lèo cột 17 nhánh Công Cầu Xe	ĐL Tứ Kỳ	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây lắp Ánh Dương	06 <sup>00</sup> ÷ 07 <sup>00</sup> 16 <sup>00</sup> ÷ 17 <sup>00</sup> Ngày 08/11	<p>Công ty TNHH MTV đầu tư và xây lắp Ánh Dương thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Tứ Kỳ” với nội dung: Tháo và đấu lèo tại cột 03 nhánh Cầu Xe ∈ĐZ372E8.19. <b>Tách ĐZ nhánh TBA Cầu Xe từ sau lèo cột 03 ÷ hết từ 06h00 ÷ 17h00</b> để thực hiện các công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tại các vị trí cột 05, 06, 07 nhánh TBA Cầu Xe: Thay thế cột cũ bằng cột BTLT mới loại PC-I-14-190-11; Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện tại các cột trông mới</li> <li>+ Tại giàn TBA Cầu Xe - 320kVA: Thay thế cột giàn TBA bị nghiêng nứt bằng 01 cột BTLT loại PC-I-12-190-7,2 và 01 cột BTLT loại PC-I-12-190-7,2, tim TBA 2,6m. Lắp 01 bộ tiếp địa RC1; Lắp đặt 18m dây ACSR-50/8 để đấu nối từ đầu TBA xuống hàm trên của CCSI, 15m cáp AL/XLPE4.3/HDPE-1x50mm<sup>2</sup> để đấu nối từ hàm dưới CCSI xuống ty sứ cao thế MBA; Lắp đặt lại xà sứ, ghé thao tác, tiếp địa, các biển báo và thang trèo.</li> </ul>	Một phần các xã Quang Trung, Văn Tố, An Thanh, Phượng Kỳ, Công Lạc - huyện Tứ Kỳ
12	ĐZ371E8.6 từ sau CD371-7/30A nhánh Kênh Than ÷ CD01 nhánh Thượng Quận	ĐL Kinh Môn	Công ty cổ phần thương mại và xây dựng 336 Hà Nội  ĐL Kinh Môn	06 <sup>00</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 08/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty cổ phần thương mại và xây dựng 336 Hà Nội thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay thế cột số 52 nhánh Kênh Than bằng cột LT12m mới; Xử lý nghiêng cột 53 và thay 322m dây AC70 từ cột 35 đến cột 36 nhánh Kênh Than.</li> <li>+ Thay thế cột 17 nhánh Hiệp Hòa C bằng 01 cột LT12m mới.</li> <li>+ Xử lý nghiêng cột giàn TBA Hiệp Hòa C</li> </ul> </li> <li>• ĐL Kinh Môn công tác SCTX năm 2024 với nội dung: Lắp 14 bộ kim thu sét từ cột 02 đến cột 19 nhánh Hiệp Hòa C.</li> </ul>	Một phần các xã Lạc Long, Hiệp Hòa, Quang Thành - TX Kinh Môn

13	Tại cột 34 ∈ĐZ483E8.1	ĐLTP Hải Dương	Đội thi công Hotline Hải Dương	08 <sup>00</sup> ÷ 10 <sup>10</sup> Ngày 08/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đ mang điện tại vị trí cột 34∈ĐZ483E8.1 với các nội dung: + Phiên 1: Thay chốt chẻ pha dưới cùng bằng phương pháp hotline. + Phiên 2: Thay chốt chẻ pha giữa bằng phương pháp hotl + Phiên 3: Thay chốt chẻ pha trên cùng bằng phương pháp hotline.	Không
14	Tại cột 30 ∈ĐZ483E8.1	ĐLTP Hải Dương	Đội thi công Hotline Hải Dương	10 <sup>20</sup> ÷ 12 <sup>00</sup> Ngày 08/11	Đội thi công Hotline Hải Dương công tác trên lưới 22kV đ mang điện tại vị trí cột 30∈ĐZ483E8.1 với các nội dung: + Phiên 1: Thay chốt chẻ 3 pha đường trục phía cột 29 bằ phương pháp hotline. + Phiên 2: Thay chốt chẻ 3 pha đường trục phía cột 31 bằng phương pháp hotline.	Không
15	Các ngăn lộ: 471, 473, 475, 477E8.27 Cộng Hòa 2	Xí nghiệp LĐCT Hải Dương	Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ	05 <sup>00</sup> ÷ 12 <sup>00</sup> Ngày 09/11	Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ thực hiện các công việc: + Chuyển đầu nối cáp xuất tuyến từ ngăn MC477E8.27 sang ngăn MC471E8.27 + Cài đặt chỉnh định và thí nghiệm Role các ngăn lộ: 471, 473, 475, 477E8.27 Cộng Hòa 2 theo phiếu chỉnh định mới sau khi chuyển đầu nối cáp.	Không
16	ĐZ471E8.27 ÷ CDPT474-7B/RMU 03 nhánh Cộng Hòa 1	ĐL Chí Linh	Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ	05 <sup>00</sup> ÷ 13 <sup>30</sup> Ngày 09/11	Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ thực hiện: Chuyển đầu nối cáp xuất tuyến từ ngăn MC477E8.27 sang ngăn MC471E8.27	Không
17	ĐZ nhánh Đăng Kiểm ∈375E8.7	ĐL Ninh Giang	Công ty cổ phần xây dựng và DVTM 306	06 <sup>00</sup> ÷ 11 <sup>00</sup> Ngày 09/11	Công ty cổ phần xây dựng và DVTM 306 thực hiện: Lắp đặt xà, sứ và phụ kiện để đầu nối đường cáp ngầm cấp điện cho TBA Doanh trại Ban CHQS huyện Ninh Giang 160kVA- 35(22)/0,4kV tại cột 08 nhánh Đăng Kiểm∈ĐZ375E8.7. (Sử dụng cáp ngầm loại Cu/XLPE/PVC/ DSTA/ PVC/W-35kV- 3x50mm <sup>2</sup> , dài 80m)	TBA Đăng Kiểm

18	ĐZ476E8.14 từ sau CD476-7(A+B)/142 Ngọc Lập ÷ CD475- 7/120	ĐL Thanh Miện	ĐL Thanh Miện	07 <sup>00</sup> ÷ 13 <sup>00</sup> Ngày 09/11	ĐL Thanh Miện thực hiện các công việc: + Thay thế CD476-7/146 Ngọc Lập bị sự cố ngày 21/9/2024 hiện đang nổi tắt CD không thao tác được + Thí nghiệm định kỳ Rec476/5A nhánh Hoàng Tường lộ 476E8.14 + Thay thế chống sét van tại các TBA: Từ Ô 2, Văn Xá 3∈476E8.14	Xã Tân Trào, Ngô Quyền - huyện Thanh Miện
----	---	------------------	------------------	---	--	--



**EVN NPC**  
**PC HAI DUONG**

19	ĐZ375E8.26 từ sau CD370-7/23 nhánh Hùng Thắng ÷ CD377-7/01 nhánh Bằng Giã	ĐL Bình Giang	ĐL Bình Giang  Công ty TNHH xây lắp điện Việt Nam	06 <sup>00</sup> ÷ 08 <sup>00</sup> 15 <sup>00</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 09/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐL Bình Giang thực hiện: Tháo và đầu lèo cột 47 nhánh Bằng Giã ∈375E8.26. Tách ĐZ375E8.26 từ sau lèo cột 47 nhánh Bằng Giã đến CD377-7/01 nhánh Bằng Giã từ 06h00 ÷ 16h30 để các ĐVTC thực hiện:</li> <li>• Công ty TNHH xây lắp điện Việt Nam thi công công trình “Di chuyển ĐZ trung thế và TBA để giải phóng mặt bằng thi công đường dẫn đầu cầu Cây đường 395” với các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Di chuyển TBA Lý Đỏ-320kVA sang vị trí mới: Dựng mới 01 cột giàn TBA loại LT12m; Tháo dỡ di chuyển các xà đầu trạm, xà đỡ CDLD, SI, CSV, sứ, CDLD35kV, MBA 320kVA, tủ 0,4kV và các thiết bị đi kèm từ TBA cũ sang vị trí TBA di chuyển mới; Tháo dỡ và căng lại 80m dây AC50 từ cột 09 đến TBA Lý Đỏ sau di chuyển. Thí nghiệm MBA320kVA tại bệ sau khi di chuyển</li> <li>+ Di chuyển khoảng cột 01-02 nhánh Thôn Cây 2 với nội dung: Dựng mới 02 cột LT16m tại vị trí cột 01 và 01A nhánh Thôn Cây 2; Lắp 02 bộ xà X2-3N-3NK+1Đ; Thay thế 90m dây dẫn AC50 từ cột 04 nhánh Long Xuyên E đến cột 1A dựng mới nhánh Thôn Cây 2 và đến cột 02 nhánh Thôn Cây 2.</li> </ul> </li> <li>• Công ty TNHH tư vấn đầu tư SOUL thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên ĐZ trung áp các lộ 373E8.14, 375E8.15, 377E8.15 và 375E8.26 - ĐL Bình Giang” với các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lắp dựng, thay thế 06 cột H9m cũ bằng 06 cột LT12m mới từ cột 32 đến cột 39 nhánh Bằng Giã; Lắp đặt xà, tận dụng lại sứ đứng 35kV, ty, phụ kiện cũ chuyển sang lắp đặt tại các cột trồng mới; Kéo lại độ võng dây dẫn AC70, dài 581m từ cột 32 đến cột 39 nhánh Bằng Giã lộ 375E8.26</li> <li>+ Lắp dựng, thay thế 04 cột H9m cũ bằng 04 cột LT12m mới từ cột 03 đến cột 07 nhánh Tân Hưng; Lắp đặt xà, tận</li> </ul> </li> </ul>	Xã Tân Việt, Hùng Thắng, Long Xuyên - huyện Bình Giang
----	---	---------------	---	--	--	--

					dụng lại sứ đứng 35kV, ty, phụ kiện cũ chuyển sang lắp đặt tại các cột trồng mới; Kéo lại độ võng dây dẫn AC50, dài 414m từ cột 03 đến cột 07 nhánh Tân Hưng lộ 375E8.26	
20	ĐZ371E8.5 từ sau CDPT371-7/03 nhánh Đơn Vị 395 ÷ hết	ĐL Chí Linh	ĐL Chí Linh	06 <sup>00</sup> ÷ 17 <sup>00</sup> Ngày 09/11	<p>ĐL Chí Linh thi công SCTX 2024, hạng mục “Sửa chữa ĐZ35kV các nhánh Trại Sắt, Trại Quan 1 - lộ 371E8.5” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lắp đặt bộ xung chụp cột LT03m; Thay thế 02 bộ xà tại 08 nhánh Trại Quan 1 ∈ 371E8.5</li> <li>+ Thay thế 21 quả sứ đứng 35kV, ty sứ cũ bằng 21 quả sứ 35kV, ty sứ mới từ cột 08 đến cột 14 nhánh Trại Quan 1 ∈ 371E8.5</li> <li>+ Thay thế 03 chuỗi sứ néo đơn polymer 35kV+PK bằng 03 chuỗi sứ néo kép polymer 35kV+PK tại cột 08 nhánh Trại Quan 1 ∈ 371E8.5</li> <li>+ Thay thế dây dẫn AC50/8 cũ nhánh Trại Quan 1 đã vận hành lâu năm từ cột điểm đầu (cột 11 nhánh Đơn Vị 395) đến cột giàn TBA Trại Quan 1 bằng dây ACSR-50/8 mới, dài 1.451m</li> </ul>	Một phần khu vực phường Bến Tắm - TP Chí Linh
21	ĐZ372E8.13 ÷ CD302-4/12, CD372-7/23, CD372-7/62 nhánh Tiên Tiến - Tân An	ĐL Thanh Hà	Công ty cổ phần xây dựng Haluta	06 <sup>00</sup> ÷ 17 <sup>00</sup> Ngày 09/11	<p>Công ty cổ phần xây dựng Haluta thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Thanh Hà” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dụng cột LT12m mới tại cột 06 nhánh Tiên Tiến F để thay cho cột 06 nhánh Tiên Tiến F cũ ∈ 372E8.13 bị nghiêng do bão số 3 Yagi; Lắp đặt xà, sứ tại cột 06 nhánh Tiên Tiến F trồng mới</li> <li>+ Xử lý các cột 03 và 04 nhánh Tiên Tiến F ∈ 372E8.13 bị nghiêng do bão số 3 Yagi.</li> </ul>	Một phần xã Tiên Tiến - TP Hải Dương

22	ĐZ376E8.7 từ sau CD376-7/01 nhánh Bơm Quang Khải ÷ hết	ĐL Tứ Kỳ	<p>Công ty TNHH MTV đầu tư và xây lắp Ánh Dương</p> <p>Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ</p>	<p>06<sup>00</sup> ÷ 16<sup>00</sup> Ngày 09/11</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty TNHH MTV đầu tư và xây lắp Ánh Dương thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Tứ Kỳ” với các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay thế cột hiện trạng không đảm bảo an toàn vận hành bằng cột BLTL mới loại PC-I-12-190-7,2 tại các vị trí cột 02, 03, 04, 05, 09, 10, 11, 15 nhánh Bơm Quang Khải; Lắp đặt xà, sứ, tiếp địa tại các vị trí cột trồng mới</li> <li>+ Xử lý nghiêng, gia cố móng, bổ sung bê tông móng tại các vị trí cột 07, 08 nhánh Bơm Quang Khải</li> <li>+ Thay thế dây dẫn từ cột 07 đến cột 08 nhánh Bơm Quang Khải bằng dây ACSR-50/8, dài 162m; Tận dụng lại dây dẫn hiện trạng, căng dây lấy lại độ võng từ cột 02 đến cột 07 và từ cột 08 đến cột 15 nhánh Bơm Quang Khải ∈ ĐZ376E8.7</li> <li>• Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ thực hiện: Lắp dựng mới vị trí cột 01A nhánh Bơm Quang Khải (LT14m) giữa khoảng cột CD376-7/01 nhánh Bơm Quang Khải đến cột 02 nhánh Bơm Quang Khải; Lắp đặt xà X2-6Đ; X2L-6Đ, sứ đứng PI45 và đầu nối TBA Công ty TNHH Hưng Đại Phát HD 1.500kVA-35(22)/0,4kV xây dựng mới tại cột 01A nhánh Bơm Quang Khải trồng mới ∈ ĐZ376E8.7. (Sử dụng dây bọc ASR/HDPE/XLPE-70mm<sup>2</sup>-35kV, dài 20m)</li> </ul> </li> </ul>	<p>Khu vực các xã Quang Khải, Minh Đức - huyện Tứ Kỳ</p>
----	--	----------	--	---	---	--

23	ĐZ375E8.10 từ sau CD375-7/15 nhánh Minh Hòa A ÷ hết nhánh	ĐL Kinh Môn	Công ty cổ phần thương mại và xây dựng 336 Hà Nội  ĐL Kinh Môn	06 <sup>00</sup> ÷ 13 <sup>00</sup> Ngày 09/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty cổ phần thương mại và xây dựng 336 Hà Nội thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với nội dung: Thay thế cột số 03 nhánh Minh Hòa B bằng 01 cột LT12m mới.</li> <li>• ĐL Kinh Môn công tác SCTX năm với các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lắp 07 bộ kim thu sét từ cột 02 nhánh Minh Hòa C đến giàn TBA Minh Hòa C; Thay 03 quả sứ đứng và chỉnh trang 5S tại TBA Minh Hòa C</li> <li>+ Lắp 11 bộ kim thu sét từ cột 02 nhánh Minh Hòa B đến giàn TBA Minh Hòa B; Thay 03 quả sứ đứng và chỉnh trang 5S tại TBA Minh Hòa B</li> <li>+ Thay 03 quả sứ cầu chì SI tại giàn TBA Minh Hòa F</li> <li>+ Thí nghiệm định kỳ theo tiêu chuẩn CBM tại CDPT nhánh Minh Hòa B lộ 375E8.10</li> </ul> </li> </ul>	Xã Minh Hòa - TX Kinh Môn
24	ĐZ375E8.10 từ sau CDPT04 nhánh Thái Thịnh B ÷ hết nhánh	ĐL Kinh Môn	Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang	13 <sup>00</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 09/11	Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với nội dung: Xử lý nghiêng cột 05 nhánh Thái Thịnh B	Một phần phường Thái Thịnh - TX Kinh Môn
25	Các ngăn lộ: 171, 172, 173, 174, 112, 131, 132, 331, 431, 432, 412E8.26 Tân Trường	Xí nghiệp LDCT Hải Dương	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương	05 <sup>00</sup> ÷ 09 <sup>00</sup> Ngày 10/11	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương thí nghiệm CBM hệ thống chuyển nguồn tự động (DC) tại trạm 110kV Tân Trường E8.26	Không

26	<ul style="list-style-type: none"> <li>• MBA T1E8.26</li> <li>• Ngăn lộ 131, 331, 431E8.26 Tân Trường</li> </ul>	Xí nghiệp LDCT Hải Dương	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương	05 <sup>00</sup> ÷ 15 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<p>Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương thực hiện các công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thí nghiệm CBM các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: CS1T1, CS0T1, CS3T1, CS4T1, MC131, TI131, DCL131-3, MC+TI331, MC+TI431, 131-08, cáp lực 331, 431; Role bảo vệ MBAT1</li> <li>+ Kiểm định các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: MBAT1, CS1T1, CS0T1, CS3T1, CS4T1, 131-08, MC131, MC331, MC431, cáp lực 331, 431</li> </ul>	Không
27	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ175E8.9 Hải Dương - 173E8.26 Tân Trường</li> <li>• ĐZ171E8.26 Tân Trường - 172E8.21 Cẩm Điền</li> <li>• Thanh cái C11, C12E8.26</li> <li>• Các ngăn lộ: 171, 172, 173, 174, 112, 131, 132E8.26 Tân Trường</li> </ul>	Xí nghiệp LDCT Hải Dương	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương  Xí nghiệp LDCT Hải Dương	05 <sup>00</sup> ÷ 15 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương thực hiện các công việc:</li> <li>+ Thí nghiệm CBM các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: Thanh cái C11, C12, TU171, TU173, TUC11, TUC12, MC171, MC173, TI171, TI173, các DCL171-1, 171-2, 171-7, 172-1, 172-2, 173-1, 173-2, 173-7, 174-1, 174-2, 112-1, 112-2, 131-1, 131-2, 132-1, 132-2; Role bảo vệ các ngăn lộ 171, 173, 112; Role so lệch thanh cái C11, Role so lệch thanh cái C12</li> <li>+ Kiểm định các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: Các MC171, 173; Các DCL171-1, 171-2, 171-7, 172-1, 172-2, 173-1, 173-2, 173-7, 174-1, 174-2, 112-1, 112-2, 131-1, 131-2, 132-1, 132-2.</li> <li>• Xí nghiệp LDCT Hải Dương táp lèo phụ 3 pha tại điểm kẹp dây chữ T bắt xuống TI175E8.9 Hải Dương.</li> </ul>	



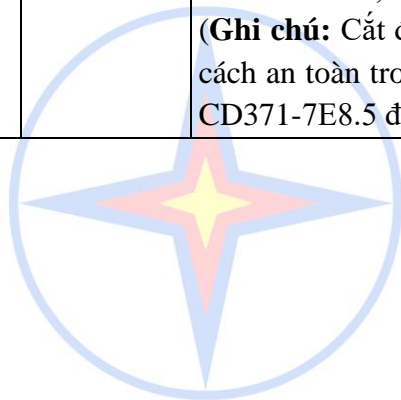
28	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thanh cái C31E8.26</li> <li>• Các ngăn lộ: 371, 373, 375 và TD31E8.26 Tân Trường</li> </ul>	Xí nghiệp LDCT Hải Dương  ĐL Cẩm Giàng	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương	$05^{00} \div 15^{00}$ Ngày 10/11	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương thực hiện các công việc: + Thí nghiệm CBM các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: Thanh cái C31, TUC31, MC+TI371, MC+TI373, MC+TI375, MC341, MBA TD31, cáp lực 341, TI hình xuyên các ngăn lộ 371, 373, 375, role điện áp thanh cái C31; Role bảo vệ các ngăn lộ 371, 373, 375 + Kiểm định các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: MC371, MC373, MC375, MC341, cáp lực 341, MBA TD31	Không
29	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thanh cái C41E8.26</li> <li>• Các ngăn lộ: 471, 473E8.26 Tân Trường</li> </ul>	Xí nghiệp LDCT Hải Dương  ĐL Cẩm Giàng	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương	$05^{00} \div 15^{00}$ Ngày 10/11	Xí nghiệp dịch vụ ĐL Hải Dương thực hiện các công việc: + Thí nghiệm CBM các thiết bị tại trạm E8.26 Tân Trường gồm: Thanh cái C41, TUC41, MC+TI471, MC+TI473, 412-1, Role bảo vệ các ngăn lộ 471, 473; Role điện áp thanh cái C41 + Kiểm định các thiết bị: MC471, MC473E8.26	Không
30	ĐZ377E8.15 từ sau CD377-7/01 nhánh Quàn ÷ hết <i>(Phương thức hiện đang cấp từ ĐZ373E8.14)</i>	ĐL Bình Giang	Công ty TNHH MTV Công Thành HD	$05^{00} \div 06^{30}$ Ngày 10/11	Công ty TNHH MTV Công Thành HD thực hiện: Lắp đặt xà, sứ, căng dây và đấu nối TBA Công ty TNHH Hưng Hoàng Phát 1500kVA-35(22)/0,4kV tại cột 08 nhánh Phạm Thị Thu Hà ∈ ĐZ377E8.15. (Sử dụng dây dẫn ASXV-70/11mm <sup>2</sup> , dài 08m)	Một phần xã Bình Xuyên - huyện Bình Giang

PC HAI DUONG

31	ĐZ377E8.15 từ sau CD377-7/43 nhánh Thúc Kháng ÷ hết nhánh	ĐL Bình Giang	Công ty cổ phần Tam Hưng	06 <sup>00</sup> ÷ 16 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty cổ phần Tam Hưng thi công công trình ĐTXD 2024 “Xây dựng đường dây trung thế và các TBA phân phối huyện Bình Giang năm 2024” với các nội dung:</p> <p>+ Thay thế 1.351m dây dẫn AC35 cũ và phụ kiện bằng dây dẫn ACSR70/11 mới + phụ kiện của ĐZ nhánh Ngọc Cục từ cột điểm đầu (cột 52 nhánh Thúc Kháng) đến giàn TBA Ngọc Cục.</p> <p>+ Lắp bổ sung 02 chụp LT3m, 01 bộ xà XII-6N, XTG-3Đ, XI-3Đ, X2-3N+3Đ tại giàn TBA Ngọc Cục để đấu nối cho TBA Ngọc Cục 4, xã Thúc Kháng 320kVA-35(22)/0,4kV XD mới tại giàn TBA Ngọc Cục. Sử dụng dây dẫn ACSR70/11, dài 60m</p>	Một phần các xã Thái Dương, Thúc Kháng - huyện Bình Giang
32	ĐZ375E8.15 từ sau CD375-7/98A Tân Hồng ÷ CD371-7/24 nhánh Bình Giang	ĐL Bình Giang	Công ty TNHH xây lắp điện Việt Nam  ĐL Bình Giang	06 <sup>00</sup> ÷ 09 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty TNHH xây lắp điện Việt Nam thi công công trình “Di chuyển ĐZ nhánh KDC My Khê - lộ 375E8.15 để GPMB thi công đường dẫn đầu cầu Cây đường 395” với nội dung: Dựng mới 01 cột LT16m để thay thế cho cột 07 cũ nhánh KDC My Khê; Lắp 01 bộ xà X2L-6Đ, chuyển dây dẫn AXV/S/DATA-50 từ cột cũ sang cột 07 trồng mới nhánh KDC My Khê lộ 375E8.15</li> <li>• ĐL Bình Giang thực hiện: Tháo thu hồi 01 bộ xà đỡ CSV42kV, 01 bộ CSV42kV, 01 bộ đếm sét tại cột 108 đường trục 375E8.15</li> </ul>	Một phần các xã Tân Hồng, Vĩnh Hồng, Thúc Kháng, TT Sắt - huyện Bình Giang
33	ĐZ nhánh Bom Hào Khê ∈ 370E8.7	ĐL Ninh Giang	Công ty TNHH MTV XD và TM Hải Dương	06 <sup>00</sup> ÷ 18 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty TNHH MTV XD và TM Hải Dương thực hiện các công việc:</p> <p>+ Đấu nối TBA Công ty cổ phần may Hải Anh (T3) 1.000kVA-35(22)/0,4kV tại cột giàn TBA Công ty cổ phần may Hải Anh (T2) -1.250kVA ∈ ĐZ370E8.7</p> <p>+ Lắp đặt xà đỡ dây chống sét, kéo dây chống sét từ cột 12 nhánh Bom Hào Khê đến cột số 02 nhánh TBA May Hải Anh ∈ 370E8.7</p>	Một phần xã Hưng Long - huyện Ninh Giang

34	ĐZ377E8.1 ÷ CD307-6, CD374-7/25 (LL374E8.11-377E8.1), CD377-7/22 Minh Tân	ĐL Cẩm Giàng	Công ty TNHH Hà Hanh	07 <sup>15</sup> ÷ 10 <sup>15</sup> Ngày 10/11	Công ty TNHH Hà Hanh thực hiện: Lắp đặt xà sứ, kéo dây đầu nối TBA Công ty TNHH Hoàng Thanh (T2) 320kVA-35(22)/0,4kV xây dựng mới tại cột giàn TBA Hoàng Thanh (T1)-320kVA ∈ ĐZ377E8.1 hiện có. (Sử dụng dây dẫn AC dài 06m)	Một phần Thị trấn Lai Cách - huyện Cẩm Giàng
35	ĐZ371E8.11 từ sau CD371-7/86 nhánh Kênh Vàng ÷ CD371-7/66 nhánh Kênh Vàng (Phương thức hiện đang cấp từ ĐZ373E8.21)	ĐL Cẩm Giàng	ĐL Cẩm Giàng	07 <sup>00</sup> ÷ 10 <sup>00</sup> Ngày 10/11	ĐL Cẩm Giàng thực hiện: Thay thế SI và đầu nối lại bộ tụ tại cột 77 nhánh Kênh Vàng ∈ ĐZ371E8.11	Một phần các xã Cẩm Vũ, Cẩm Hoàng, Cẩm Định - huyện Cẩm Giàng
36	ĐZ371E8.5 ÷ CD371-7/45 Hoàng Tân	ĐL Chí Linh	Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul	05 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul thi công công trình SCL năm 2024 “Sửa chữa ĐZ371E8.5 đoạn từ sau CD371-7E8.5 đến cột 09; Đoạn tuyến từ cột 108 đến đo đếm 01 Đông Triều và ĐZ474E8.5 từ cột 01 đến cột 20” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Từ <b>05h30 ÷ 08h30</b> (Cùng thời gian cắt điện ĐZ373+375E8.5): Thay thế 04 quả sứ đứng 35kV+ty, 06 chuỗi sứ đơn+Pk cũ bằng sứ mới tại cột 01 ∈ 371E8.5; Thay dây dẫn AC95 cũ từ CD371-7E8.5 đến cột 01 bằng dây dẫn AC95/16 mới, dài 30m</li> <li>+ Dựng cột LT16m mới để thay thế cho cột cũ tại các vị trí cột 06A1, 07 ∈ 371E8.5</li> <li>+ Thay thế, lắp đặt 08 bộ xà tại các vị trí cột từ cột 03C đến cột 07 ∈ 371E8.5</li> <li>+ Thay thế 47 quả sứ đứng 35kV+ty, 13 chuỗi sứ néo đơn+Pk, 40 chuỗi sứ néo kép+Pk cũ bằng xà, sứ mới từ cột 03B đến cột 07 ∈ 371E8.5</li> <li>+ Thay dây dẫn AC95 cũ từ cột 03B đến cột 08 ∈ 371E8.5 bằng dây dẫn AC95/16 mới, dài 1.199m.</li> </ul>	Một phần khu vực phường Hoàng Tân - TP Chí Linh

37	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ373E8.5 ÷ CD373-7/06 Điện Lực</li> <li>• ĐZ375E8.5 ÷ CD375-7/06 Điện Lực (Phương thức hiện đang cấp từ ĐZ371E8.4)</li> </ul>	ĐL Chí Linh	Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul	05 <sup>30</sup> ÷ 08 <sup>30</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul thi công công trình SCL năm 2024 “Sửa chữa ĐZ371E8.5 đoạn từ sau CD371-7E8.5 đến cột 09; Đoạn tuyến từ cột 108 đến đo đếm 01 Đông Triều và ĐZ474E8.5 từ cột 01 đến cột 20” với nội dung: Thay thế 04 quả sứ đứng 35kV+ty, 06 chuỗi sứ nóc đơn+Pk cũ bằng sứ mới tại cột 01 ∈ĐZ371E8.5; Thay dây dẫn AC95 cũ từ CD371-7E8.5 đến cột 01 bằng dây dẫn AC95/16 mới, dài 30m</p> <p><b>(Ghi chú:</b> Cắt điện ĐZ373+375E8.5 để đảm bảo khoảng cách an toàn trong quá trình thi công SCL ĐZ371E8.5 từ CD371-7E8.5 đến cột 01)</p>	Không
----	---	-------------	---------------------------------	---	--	-------



**EVN NPC**  
**PC HAI DUONG**

38	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ474E8.5 ÷ CD478-7B/01 (LL478-474E8.5), CD474-7/07 N. Mỏ Than, CD474-7/20 (CD474-7/22 theo đánh số mới)</li> <li>• ĐZ478E8.5 ÷ CD478-7B/01 (LL478-474E8.5), CDPT478-7C/RMU Thái Học 1</li> <li>• ĐZ471E8.27 từ sau lèo cột 36 ÷ CD474-7/20 (CD474-7/22 theo đánh số mới), CD473-7B/03 (LL473E8.5 - 471E8.27)</li> </ul>	ĐL Chí Linh	Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul	05 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul thi công công trình SCL năm 2024 “Sửa chữa ĐZ371E8.5 đoạn từ sau CD371-7E8.5 đến cột 09; Đoạn tuyến từ cột 108 đến đo đếm 01 Đông Triều và ĐZ474E8.5 từ cột 01 đến cột 20” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dựng cột LT16m mới thay thế cột cũ kém không đảm bảo an toàn tại các vị trí cột 07, 08, 09, 15, 17 ∈ 474E8.5</li> <li>+ Lắp bổ xung chụp cột LT03m tại các vị trí cột 04, 05, 06, 10, 11, 12, 13, 14, 16 ∈ ĐZ474E8.5</li> <li>+ Lắp đặt, thay thế 21 bộ xà, 68 quả sứ đứng 24kV+ty; Lắp đặt, thay thế 30 chuỗi sứ néo đơn Polymer+Pk, 60 chuỗi sứ néo kép Polymer+Pk từ cột xuất tuyến lộ 474E8.5 đến cột 20 (cột 22 theo đánh số mới)</li> <li>+ Thay thế dây dẫn AC95/16 XLPE2.5/HDPE cũ vận hành lâu năm từ CD478-7B/01 (LL478-474E8.5) đến CD474-7/01, cột 07 ∈ ĐZ474E8.5 bằng dây AC95/16 XLPE2.5/HDPE mới, dài 448m.</li> <li>+ Thay thế dây dẫn AC95 cũ vận hành lâu năm từ cột 07 đến cột 20 (cột 22 theo đánh số mới) ∈ ĐZ474E8.5 bằng dây AC95/16 mới, dài 1.105m.</li> </ul> <p>(Ghi chú: Tại cột 20 ∈ ĐZ474E8.5 có hai nguồn 474E8.5 và 471E8.27)</p>	Một phần khu vực các phường Hoàng Tân, Cộng Hòa - TP Chí Linh
39	ĐZ471E8.27 từ sau CDPT474-7A/RMU01 nhánh KCN Cộng Hòa 1 ÷ CD474-7/20, CD473-7B/03 (LL473E8.5 - 471E8.27)	ĐL Chí Linh	ĐL Chí Linh	05 <sup>30</sup> ÷ 07 <sup>00</sup> 15 <sup>00</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 10/11	<p>ĐL Chí Linh thực hiện: Tháo và đấu lèo tại cột 36 ∈ 474E8.5 (Phương thức đang cấp từ ĐZ471E8.27). Tách ĐZ471E8.27 từ sau lèo cột 36 ∈ 474E8.5 ÷ CD474-7/20, CD473-7B/03 (LL473E8.5-471E8.27) từ 05h30 ÷ 16h30 phục vụ Công ty TNHH tư vấn đầu tư Soul thi công SCL ĐZ474E8.5 từ cột 01 đến cột 20 do tại cột 20 có hai nguồn lộ 474E8.5 và 471E8.27 chờ nhau</p>	Một phần khu vực phường Cộng Hòa - TP Chí Linh

40	ĐZ nhánh Thượng Hải ∈ 373E8.13	ĐL Tứ Kỳ	Công ty cổ phần XLĐ và ĐTXD Hoàng Ngân	05 <sup>00</sup> ÷ 07 <sup>00</sup> Ngày 10/11	Công ty cổ phần XLĐ và ĐTXD Hoàng Ngân thi công công trình ĐTXD 2024 “Xây dựng đường dây trung thế và các trạm biến áp phân phối huyện Tứ Kỳ năm 2024” với nội dung: Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện để đấu nối cho TBA Bình Lãng 2, xã Bình Lãng 400kVA-35(22)/0,4kV xây dựng mới tại cột 04 nhánh Thượng Hải ∈ ĐZ373E8.13. (Sử dụng dây dẫn loại ACSR-70/11, dài 517m)	Một phần xã Bình Lãng - huyện Tứ Kỳ
41	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ378E8.13 từ sau CD378-7/48 Thái Bình ÷ CD378-7A/47, CD378-7/21 nhánh Nghiên Phần, CD378-7/106 (<i>Phương thức được cấp từ ĐZ378E8.1</i>)</li> <li>• ĐZ378E8.13 từ sau CD378-7/17A nhánh Nghiên Phần ÷ CD378-7/21 nhánh Nghiên Phần</li> </ul>	ĐL Gia Lộc	ĐL Gia Lộc & Xí nghiệp dịch vụ điện lực Hải Dương	06 <sup>00</sup> ÷ 13 <sup>30</sup> Ngày 10/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐL Gia Lộc thực hiện: Thay thế CDPT378-7/49 Thái Bình hư hỏng không thao tác được hiện đang đấu tắt 3 pha bằng bộ CDPT mới; Xử lý xà bị lệch do ảnh hưởng của Bão số Yagi tại cột 49 ∈ 378E8.13</li> <li>• ĐL Gia Lộc phối hợp với Xí nghiệp dịch vụ điện lực Hải Dương thí nghiệm theo CBM cấp độ 2 các thiết bị trên ĐZ378E8.13 gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cấp ngầm từ cột 20 đến cột 21 nhánh Nghiên Phần</li> <li>+ Cấp ngầm từ TBA Thị Trấn 3 đến TBA Đồng Mơ;</li> <li>+ CDPT378-7/TBA Thị Trấn 3 đi Nhánh Đồng Mơ</li> <li>+ Tủ RMU Đồng Mơ ∈ 378E8.13</li> </ul> </li> </ul>	Một phần Thị trấn Gia Lộc, xã Gia Tân - huyện Gia Lộc  Xã Gia Xuyên - TP Hải Dương
42	ĐZ373E8.22 ÷ CD371-7B/01 (LL371-373E8.22), CD373-7/20 An Thái	ĐL Kim Thành	Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ	04 <sup>00</sup> ÷ 06 <sup>00</sup> Ngày 10/11	Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ thực hiện: Đấu nối TBA Thi công TTTM Phú Thái 400kVA-35(22)/0,4kV tại cột giàn TBA Tân Phú A - 400kVA ∈ ĐZ373E8.22 (Sử dụng dây dẫn AC50/8, dài 20m)	Một phần khu vực Thị trấn Phú Thái - huyện Kim Thành

43	ĐZ373E8.6 từ sau CDPT373-7/09 nhánh Hồng Lạc ÷ CDPT373-7/25 nhánh Hồng Lạc	ĐL Thanh Hà	Công ty cổ phần xây dựng Haluta	06 <sup>00</sup> ÷ 14 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty cổ phần xây dựng Haluta thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Thanh Hà” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dựng cột LT14m mới tại cột 16 nhánh Hồng Lạc để thay cho cột 16 nhánh Hồng Lạc cũ∈373E8.6 bị nghiêng do bão số 3 Yagi; Lắp đặt xà, sứ tại cột 16 nhánh Hồng Lạc trồng mới</li> <li>+ Căng lại dây dẫn từ cột 16 đến cột 17 nhánh Hồng Lạc∈373E8.6</li> </ul>	Một phần xã Hồng Lạc- Huyện Thanh Hà
44	ĐZ376E8.7 từ sau CD19 nhánh Minh Đức ÷ CDPT376-7/70 nhánh Minh Đức	ĐL Tứ Kỳ	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây lắp Ánh Dương	06 <sup>00</sup> ÷ 16 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty TNHH MTV đầu tư và xây lắp Ánh Dương thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Tứ Kỳ” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay thế cột hiện trạng không đảm bảo an toàn vận hành bằng cột BLTL mới loại PC-I-12-190-7,2 tại các vị trí cột 21, 22, 23, 24, 25, 46, 47, 48 đường trục nhánh Minh Đức∈376E8.7; Lắp đặt xà, sứ, tiếp địa tại các vị trí cột trồng mới.</li> <li>+ Thay thế dây dẫn từ cột 24 đến cột 25 đường trục nhánh Minh Đức∈376E8.7 bằng dây ACSR-50/8, dài 76m.</li> <li>+ Tận dụng lại dây dẫn hiện trạng, căng dây lấy lại độ võng từ cột 21 đến cột 24 và từ cột 46 đến cột 48 đường trục nhánh Minh Đức∈376E8.7</li> </ul>	Khu vực các xã Quang Khải, Minh Đức - huyện Tứ Kỳ

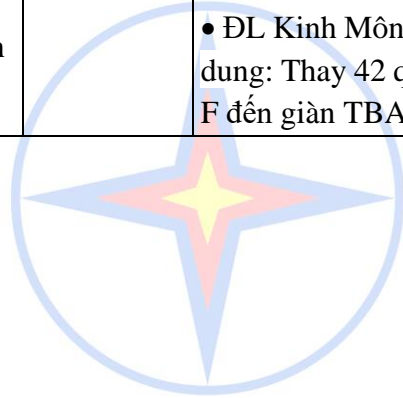
PC HAI DUONG

45	ĐZ375E8.10 từ sau CD375-7/51 Cộng Hòa ÷ CD375-7/72 Long Xuyên, CD375-7/01 nhánh Hiến Thành	ĐL Kinh Môn	Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang	06 <sup>30</sup> ÷ 11 <sup>30</sup> Ngày 10/11	<p>Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xử lý nghiêng cột 57 đường trục lộ 375E8.10</li> <li>+ Đầu lại lèo nhánh Sao Sáng tại cột 53 ∈ ĐZ375E8.10 và tháo tách mạch tạm cấp cho nhánh Sao Sáng từ cột 05 nhánh Xăng Dầu sang cột 06 nhánh Sao Sáng, đầu lèo hoàn trả tại cột 06 nhánh Sao Sáng sau khi khắc phục đổ cột và kéo lại dây từ cột 03 đến 04 nhánh Sao Sáng.</li> <li>+ ĐL Kinh Môn kết hợp thay 30 công tơ 3 pha định kỳ tại ĐZ0,4kV sau TBA Hiệp An C</li> </ul>	Phường Hiệp An và một phần phường An Lưu - TX Kinh Môn
46	ĐZ377E8.10 từ sau CD377-7/58 Duy Tân ÷ CD377-7/89A Hoàn Sơn	ĐL Kinh Môn	Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang	06 <sup>30</sup> ÷ 15 <sup>00</sup> Ngày 12/11	<p>Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trồng thay thế 02 cột LT12m tại vị trí cột 63A và 68 đường trục 377E8.10</li> <li>+ Xử lý nghiêng cột 69 đường trục 377E8.10</li> </ul>	Một phần phường Duy Tân, xã Hoàn Sơn - TX Kinh Môn
47	ĐZ377E8.10 từ sau CD377-7/03 Phú Thứ ÷ CD377-7/58 Duy Tân	ĐL Kinh Môn	<p>Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang</p> <p>Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ</p>	13 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>30</sup> Ngày 12/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Minh Quang thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với nội dung: Xử lý nghiêng cột 23 đường trục lộ 377E8.10</li> <li>• Công ty cổ phần thiết bị điện Dân Chủ thực hiện: Lắp bổ sung 01 chụp cột 03m, 01 bộ xà X2L-6Đ tại cột số 02 nhánh khai thác Đá Phúc Sơn lộ 377E8.10 để đấu nối cho TBA Duy Tân L - 630kVA-35(22)/0,4kV xây dựng mới tại cột 02 nhánh khai thác Đá Phúc Sơn ∈ ĐZ377E8.10. (Sử dụng dây dẫn AC50/8, dài 40m)</li> </ul>	Phường Tân Dân và một phần phường Duy Tân, Phú Thứ – TX Kinh Môn



48	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ371E8.4 từ sau CD 7/64 Trại Sen ÷ CD371- Mật Sơn (LL371E8.4 373E8.5), CD375-7E8 CD371-7/53 Nam Tân</li> <li>• ĐZ373E8.5 ÷ CD371- Mật Sơn (LL371E8.4 373E8.5)</li> </ul>	ĐL Chí Linh	ĐL Chí Linh	06 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>00</sup> Ngày 12/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐL Chí Linh thi công công trình SCTX 2024, hạng mục “Sửa chữa ĐZ371E8.4 từ cột 89-94 và các nhánh TM Sao Đỏ HD, Lilama lộ 371E8.4” với các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dựng cột LT12m mới thay thế cột K9,6m cũ tại các vị trí cột 90, 92 đường trục 371E8.4</li> <li>+ Thay thế, lắp đặt 03 bộ xà X1-3Đ, 02 bộ xà X2L-6Đ tại các cột 90, 92, 93 đường trục 371E8.4</li> <li>+ Thay 03 chuỗi sứ néo cũ bằng 03 chuỗi sứ néo Polymer tại cột 94 ∈ 371E8.4</li> <li>+ Thay thế dây dẫn AC95 cũ vận hành lâu năm bằng dây AC95 mới từ cột 89 đến cột 94 đường trục 371E8.4</li> </ul> </li> <li>(Ghi chú: Cột 94 ∈ ĐZ371E8.4 có 02 nguồn lộ 371E8.4 và 373E8.5, khoảng cột 93-94 ∈ ĐZ371E8.4 giao chéo vượt trên khoảng cột 60-61 ∈ ĐZ476E8.5)</li> <li>• ĐL Chí Linh thực hiện: Lắp đặt bổ sung xà, giá đỡ, ghé thao tác, thang trèo, phụ kiện và 01 bộ CDCL35kV-630A tại cột 50 đường trục 375E8.5 để tối ưu kết cấu lưới điện và phương thức vận hành.</li> </ul>	Một phần khu vực các phường Văn An, Chí Minh - TP Chí Linh
49	ĐZ476E8.5 từ sau CD476-7/14 ÷ CD476-7/04 nhánh Chu Văn An, CD476-7/64 Chí Minh	ĐL Chí Linh	ĐL Chí Linh	05 <sup>00</sup> ÷ 06 <sup>30</sup> 14 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>00</sup> Ngày 12/11	ĐL Chí Linh thực hiện: Tháo và đầu lèo tại cột 59 ∈ ĐZ476E8.5. Tách ĐZ476E8.5 từ sau lèo cột 59 ÷ CD476-7/64 Chí Minh từ 05h00 ÷ 16h00 để phục vụ thi công SCTX 2024, hạng mục “Sửa chữa ĐZ371E8.4 đoạn từ cột 89 ÷ 94” với nội dung: Thay thế dây dẫn AC95 cũ vận hành lâu năm bằng dây AC95 mới từ cột 89 đến cột 94 đường trục lộ 371E8.4 do khoảng cột 93 ÷ 94 ∈ ĐZ371E8.4 giao chéo vượt trên khoảng cột 60 ÷ 61 ∈ ĐZ476E8.5	Một phần khu vực phường Sao Đỏ, Cộng Hòa - TP Chí Linh

50	ĐZ nhánh Hiệp Hòa C∈371E8.6	ĐL Kinh Môn	Công ty cổ phần thương mại và xây dựng 336 Hà Nội  ĐL Kinh Môn	06 <sup>00</sup> ÷ 12 <sup>00</sup> Ngày 13/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty cổ phần thương mại và xây dựng 336 Hà Nội thi công công trình “Khắc phục sự cố sau bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên các ĐZ trung áp - ĐL Kinh Môn” với các nội dung: + Thay thế cột số 17 nhánh Hiệp Hòa C bằng 01 cột LT12m + Thay 1.656m dây AC50 từ cột 06 đến cột 11 nhánh Hiệp Hòa C</li> <li>• ĐL Kinh Môn kết hợp công tác SCTX năm 2024 với nội dung: Thay 42 quả sứ cách điện từ cột 01 nhánh Hiệp Hòa F đến giàn TBA Hiệp Hòa F</li> </ul>	Một phần các xã Hiệp Hòa, Quang Thành - TX Kinh Môn
----	--------------------------------	-------------	--	---	--	---



**EVN NPC**  
**PC HAI DUONG**

## 2- Lịch chuyển phương thức các đường dây trong phương thức tuần 45/2024:

TT	Tên đường dây hoặc thiết bị cắt điện để chuyển phương thức	Đơn vị thực hiện thao tác	Thời gian dự kiến chuyển phương thức	Nội dung chuyển phương thức	Đơn vị có phụ tải
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ471E8.27 từ sau CDPT474-7B/RMU 03 nhánh Cộng Hòa 1 ÷ CD474-7/20 (LL471E8.27-474E8.5), CD473-7B/03 (LL473-474E8.5), hết</li> <li>• ĐZ474E8.5 ÷ CD478-7B/01 (LL474-478E8.5), CD471-7/23 (LL471-474E8.5), CD474-7/20 (LL471E8.27-474E8.5)</li> </ul>	TTĐK E8.27 ĐL Chí Linh	05 <sup>00</sup> ÷ 05 <sup>20</sup> 13 <sup>30</sup> ÷ 13 <sup>50</sup> Ngày 09/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 05<sup>00</sup> ÷ 05<sup>20</sup> (Ngày 09/11):                - Chuyển phương thức ĐZ471E8.27 từ sau CDPT474-7B/RMU 03 nhánh Cộng Hòa 1 sang ĐZ474E8.5 cấp hỗ trợ qua CD474-7/20 (LL471E8.27-474E8.5)                - Chuyển phương thức ĐZ474E8.5 từ sau CD474-7/07 nhánh Mỏ Than ÷ CDPT471-7/23 sang ĐZ471E8.5 cấp hỗ trợ qua CDPT471-7/23 để giảm tải cho ĐZ474E8.5 trong thời gian cấp hỗ trợ ĐZ471E8.27.</li> <li>• Từ 13<sup>30</sup> ÷ 13<sup>50</sup> (Ngày 09/11):                Chuyển lại phương thức cũ sau khi công tác xong.</li> </ul>	ĐL Chí Linh
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ371E8.26 ÷ CD374-7/69</li> <li>• ĐZ374E8.11 ÷ Lò cột 09, CD374-7/25 (LL374E8.11-377E8.1), CD374-7/22, CD374-7/46 đi nhánh Tiên Kiều, CD373-7/28A, CD373-7/34A, CD374-7/69</li> </ul>	TTĐK E8.26 ĐL Cẩm Giàng	22 <sup>30</sup> ÷ 22 <sup>50</sup> Ngày 09/11 21 <sup>30</sup> ÷ 21 <sup>50</sup> Ngày 10/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 22<sup>30</sup> ÷ 2<sup>50</sup> (Ngày 09/11):                Chuyển phương thức ĐZ371E8.26 sang ĐZ374E8.11 cấp hỗ trợ qua CD374-7/69 phục vụ cắt điện toàn trạm E8.26 công tác.</li> <li>• Từ 21<sup>30</sup> ÷ 21<sup>50</sup> (Ngày 10/11):                Chuyển lại phương thức cũ.</li> </ul>	ĐL Cẩm Giàng

3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ373E8.26 ÷ CD378-7/98, CD397-7/05 (LL379E8.15-373E8.1), CD379-7/15 nhánh Trại Vịt, CD379-7/04</li> <li>• ĐZ379E8.15 ÷ CD379-7B/01 (LL379-371E8.15), CD379-7/04</li> </ul>	<p>TTĐK E8.26</p> <p>ĐL Cẩm Giàng</p>	<p>22<sup>30</sup> ÷ 22<sup>50</sup> Ngày 09/11</p> <p>21<sup>30</sup> ÷ 21<sup>50</sup> Ngày 10/11</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 22<sup>30</sup> ÷ 22<sup>50</sup> (Ngày 09/11): + Chuyển phương thức ĐZ373E8.26 sang ĐZ379E8.15 cấp hỗ trợ qua CD379-7/04 phục vụ cắt điện toàn trạm E8.26 công tác. + Chuyển phương thức ĐZ nhánh Trại Vịt sang cấp từ ĐZ370E8.15 để vận hành lâu dài theo đề nghị của ĐL Cẩm Giàng.</li> <li>• Từ 21<sup>30</sup> ÷ 21<sup>50</sup> (Ngày 10/11): Chuyển lại phương thức cũ</li> </ul>	ĐL Cẩm Giàng
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ471E8.26 ÷ CD474-7B/01 (LL474-471E8.26), CD475-7/37 (LL475E8.15-471E8.26)</li> <li>• ĐZ472E8.26 ÷ CD475-7(A+B)/02, CD475-7/37 (LL475E8.15-471E8.26), CD475-7/43, CD475-7(A+B)/44</li> </ul>	<p>TTĐK E8.26</p> <p>ĐL Cẩm Giàng</p>	<p>23<sup>00</sup> ÷ 23<sup>20</sup> Ngày 09/11</p> <p>17<sup>00</sup> ÷ 17<sup>20</sup> Ngày 10/11</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 23<sup>00</sup> ÷ 23<sup>20</sup> (Ngày 09/11): Chuyển phương thức ĐZ(471+472)E8.26 sang ĐZ475E8.15 cấp hỗ trợ qua CD475-7(A+B)/02 và CD475-7/37 (LL475E8.15-471E8.26) phục vụ cắt điện toàn trạm E8.26 công tác.</li> <li>• Từ 17<sup>00</sup> ÷ 17<sup>20</sup> (Ngày 10/11): Chuyển lại phương thức cũ.</li> </ul>	ĐL Cẩm Giàng
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ470E8.26 ÷ CD476-7/15, CD475-7/43 (LL470-472E8.26), CD476-7(A+B)/44 (LL473E8.11-470E8.26), MC474A/RMU14 nhánh XN6, CD476-7B/01 (LL476E8.26-476E8.15)</li> <li>• ĐZ476E8.15 ÷ CD473-7(A+B)/13, CD476-7/15</li> </ul>	<p>TTĐK E8.26</p> <p>ĐL Cẩm Giàng</p>	<p>23<sup>20</sup> ÷ 23<sup>40</sup> Ngày 09/11</p> <p>17<sup>20</sup> ÷ 17<sup>40</sup> Ngày 10/11</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 23<sup>20</sup> ÷ 23<sup>40</sup> (Ngày 09/11): Chuyển phương thức ĐZ470E8.26 sang ĐZ476E8.15 cấp hỗ trợ qua CD476-7/15 (LL476E8.15-470E8.26) phục vụ cắt điện toàn trạm E8.26 công tác.</li> <li>• Từ 17<sup>20</sup> ÷ 17<sup>40</sup> (Ngày 10/11): Chuyển lại phương thức cũ.</li> </ul>	ĐL Cẩm Giàng

6	ĐZ375E8.26 ÷ CD377-7/01 nhánh Hồng Khê	TTĐK  E8.26  ĐL Bình Giang	23 <sup>20</sup> ÷ 23 <sup>40</sup> Ngày 09/11  16 <sup>40</sup> ÷ 17 <sup>00</sup> Ngày 10/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 23<sup>20</sup> ÷ 23<sup>40</sup> (Ngày 09/11): Chuyển phương thức ĐZ375E8.26 sang ĐZ377E8.15 cấp hỗ trợ qua CD377-7/01 nhánh Hồng Khê phục vụ cắt điện toàn trạm E8.26 công tác.</li> <li>• Từ 16<sup>40</sup> ÷ 17<sup>00</sup> (Ngày 10/11): Chuyển lại phương thức cũ.</li> </ul>	ĐL Cẩm Giàng  ĐL Bình Giang
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ĐZ474E8.26 ÷ CD474-7B/01 (LL474-471E8.26), Rec 474/15 (LL477E8.15-474E8.26)</li> <li>• ĐZ476E8.26 ÷ CD476-7B/01 (LL476E8.26-476E8.15), CD476-7/20 (LL476E8.26-477E8.15)</li> </ul>	TTĐK  E8.26  ĐL Cẩm Giàng	04 <sup>30</sup> ÷ 04 <sup>50</sup> 16 <sup>30</sup> ÷ 16 <sup>50</sup> Ngày 10/11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 04<sup>30</sup> ÷ 04<sup>50</sup> (Ngày 10/11): Khép vòng để chuyển phương thức ĐZ474E8.26 sang ĐZ477E8.15 cấp lên thanh cái C42E8.26 và cấp hỗ trợ cho ĐZ476E8.26 qua Rec474/15 (LL477E8.15-474E8.26) phục vụ cắt điện toàn trạm E8.26 công tác.</li> <li>• Từ 16<sup>30</sup> ÷ 16<sup>50</sup> (Ngày 10/11): Khép vòng chuyển lại phương thức cũ sau khi đã khôi phục MBA T2E8.26.</li> </ul>	Không mất điện phụ tải